

Số: /QĐ-QCTĐKT

Thắng Lợi, ngày 10 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng
Năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TH&THCS THẮNG LỢI

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 477/QĐ-SGDĐT ngày 16/5/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên về việc ban hành Quy định về công tác Thi đua, khen thưởng của Ngành Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 4186/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của UBND huyện Văn Giang ban hành Quy định về công tác Thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện Văn Giang;

Căn cứ vào nhiệm vụ của Hội đồng và các Ban Thi đua khen thưởng trường TH&THCS Thắng Lợi.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua khen thưởng nhà trường và mỗi bậc học của Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Thắng Lợi năm học 2024-2025.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Hội đồng, Ban thi đua khen thưởng mỗi bậc học, cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động trường

Tiểu học và Trung học cơ sở Thăng Lợi chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để báo cáo)
- Các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn trong trường (để thực hiện)
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG
(Đã kí)

ĐỖ HỮU TÁT

QUY CHẾ THI ĐUA – KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-QCTĐKT ngày 10/10/2024 của Hiệu trưởng trường TH&THCS Thăng Lợi)

A - ĐIỀU KHOẢN CHUNG

I. NHIỆM VỤ CỦA BAN THI ĐUA MỖI BẬC HỌC

- Nhiệm vụ của Ban thi đua mỗi bậc học: Soạn thảo nội dung thi đua của cá nhân, tập thể trong từng đợt. Báo cáo kết quả thi đua, đề xuất với Hội đồng thi đua nhà trường xem xét trình Hội đồng thi đua khen thưởng cấp trên công nhận các danh hiệu thi đua của học sinh, của giáo viên, của tập thể (trong phạm vi quyền hạn).
- Mọi giáo viên, học sinh phải có trách nhiệm tham gia thảo luận, tham gia thi đua với ý thức trách nhiệm cao, xây dựng nhà trường vững mạnh.

II. TIÊU CHUẨN THI ĐUA:

- Tiêu chuẩn thi đua phải sát với kế hoạch, sát với thực tế nhà trường. Sau khi nội dung thi đua đã được biểu quyết nhất trí, thi đua là nhiệm vụ hành động của từng giáo viên, học sinh. Mọi người phải nghiêm chỉnh thực hiện.
- Thực hiện dân chủ, bình đẳng trong thi đua. Việc bình xét thi đua được thực hiện trên cơ sở tự nhận xét đánh giá của bản thân mỗi người, sau đó tổ chuyên môn nhận xét đánh giá. Ban thi đua mỗi bậc học xét duyệt trình lên Hội đồng TĐKT nhà trường xem xét và quyết định. Hội đồng thi đua nhà trường báo cáo, trình HĐTĐKT cấp trên.
- Đánh giá thi đua phải sát thực, chính xác khách quan. Kết quả thi đua phải có tác dụng thúc đẩy phong trào nhà trường, mọi người đoàn kết phấn đấu, xây dựng tập thể vững mạnh.
- Năm học 2024-2025: Mỗi bậc học được chia thành đợt thi đua khác nhau có tiêu chuẩn thi đua riêng phù hợp với tính chất công việc của từng đợt và được công bố trước khi tiến hành mỗi đợt.

Đợt 1: từ 01/9/2024 đến hết HKI

Đợt 2: từ đầu HKII đến kết thúc năm học.

- Kết quả thi đua của học kỳ là tổng điểm của các đợt trong kỳ đó, kết quả thi đua

của cả năm là tổng điểm của hai học kỳ.

- Căn cứ vào điểm thi đua, hội đồng thi đua nhà trường đánh giá xếp loại công chức, lao động tiên tiến, giáo viên giỏi, chiến sĩ thi đua.

Lưu ý: Do đặc thù công việc của hai bậc học khác nhau. Nên:

1, Mỗi bậc học XD tiêu chuẩn thi đua riêng được áp dụng cho CBGVNV làm nhiệm vụ tại bậc học đó. Chú ý biểu điểm thi đua đối với GV không làm công tác chủ nhiệm.

- Đ/c Tất, Loan, Thịnh XD biểu điểm thi đua bậc Tiểu học.

- Đ/c Tất, Trường xây dựng biểu điểm thi đua bậc Trung học cơ sở.

2, Tỷ lệ CSTĐ, UBND huyện khen và LĐTT được áp dụng cho mỗi bậc học.

3, Trong trường hợp ở một bậc học chưa đủ tỷ lệ CSTĐ, UBND huyện khen và LĐTT thì bổ sung từ bậc học kia. Quyết định bổ sung được Hội đồng TĐKT nhà trường quyết định.

III. QUY TRÌNH BÌNH XÉT THI ĐUA:

Áp dụng cho mỗi bậc học và mỗi đợt thi đua.

HỌC KỲ I&II:

1, Hội đồng chủ nhiệm (HĐSP theo bậc): Căn cứ kết quả thi đua (điểm) hàng tuần của Đội TN. Thảo luận, đóng góp ý kiến để:

- Đánh giá việc thực hiện nề nếp và các hoạt động của lớp.

- Có kết quả điểm thi đua cụ thể cho từng lớp => Là căn cứ đánh giá công tác quản lý của GVCN, GVBM giảng dạy tại lớp đó.

2, Hội đồng chuyên môn: Bình xét thi đua trong tổ:

GV tự nhận điểm các ND - Tổ đóng góp ý kiến để thống nhất kết quả trong tổ

3, Hội đồng Ban thi đua theo bậc học: Rà soát, kiểm tra, đánh giá và cân đối giữa các tổ. Từ đó cho kết quả thi đua HKI, HKII => Cả năm.

CẢ NĂM HỌC:

1, Ban thi đua theo bậc học: Căn cứ các điều khoản thi đua chung và kết quả thi đua cả năm của các thành viên đã thống nhất. Trình HĐTĐ-KT nhà trường:

- Kết quả thu đua của bậc học

- Đề xuất các danh hiệu CSTĐ, LĐTT (*nếu có thể*)

- Đề xuất các định mức khen thưởng...

2, Hội HDTĐ-KT nhà trường: Căn cứ kết quả thi đua theo đề xuất của Ban TĐKT mỗi bậc học. Quyết định:

- Kết quả thi đua năm học: Cho các thành viên của mỗi bậc học và toàn trường.

- Các danh hiệu bằng hình thức bỏ phiếu kín cho từng bậc học theo tỷ lệ chung.

+ Tập thể

+ Cá nhân: CSTĐ, LĐTT

+ Đề nghị khen thưởng

- Các định mức khen thưởng...

B – ĐIỀU KIỆN XÉT CSTĐ – LĐTT:

LÀ VIÊN CHỨC HOÀN THÀNH TỐT NHIỆM VỤ TRỞ LÊN

I. Điều kiện để xét lao động tiên tiến:

- Không phải đăng ký từ đầu năm học. CBGVNV đăng ký để là định hướng phần đầu và báo cáo PGD (*không nằm trong điều kiện xét LĐTT*)

- Kết quả thi đua cuối năm học: Đạt 80% tổng số điểm thi đua cả năm trở lên.

Có số thứ tự từ cao đến thấp trong tỉ lệ quy định tương ứng danh hiệu thi đua của tập thể (70-75%) và trên 50% số thành viên trong Hội đồng TĐKT nhà trường nhất trí.

- Không vi phạm quy chế chuyên môn, xếp loại thanh tra đạt yêu cầu trở lên.

- Đạt chỉ tiêu VSCĐ 70% mức 2 và 3 (Với GVTH)

- Không vi phạm đạo đức nhà giáo. Không vi phạm các quy định về DTHT.

- Trường hợp giáo viên không công tác thường xuyên:

+ Nghỉ thai sản, nếu trong thời gian công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Đi học dưới 1 năm, có kết quả học tập khá trở lên.

+ Những trường hợp khác thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên.

Lưu ý: Không xét LĐTT cho các trường hợp sau:

- Mới tuyển dụng (dưới 10 tháng).

- Vi phạm đạo đức nhà giáo. Vi phạm các quy định về DTHT (Có đơn của PHHS và được xác minh đúng nội dung đơn hoặc UBND xã, nhà trường kiểm tra trực tiếp vi phạm)

- Vi phạm quy chế: Vi phạm những hành vi CB-GV-NV không được làm

- Bị kỷ luật khiển trách trở lên.

II. Điều kiện để xét và đề nghị cấp trên công nhận là chiến sĩ thi đua, khen thưởng của cấp trên:

- CSTĐ, UBND huyện tặng giấy khen không phải đăng ký từ đầu năm học. CBGVNV đăng ký để là định hướng phấn đấu và báo cáo PGD (không nằm trong điều kiện xét CSTĐ)

- Đạt LĐTĐ. Nhưng có số điểm thi đua đạt 90% tổng điểm thi đua cả năm học

- Xếp loại thanh tra đạt loại khá trở lên.

- Kết quả lấy phiếu tín nhiệm có số thứ tự từ cao đến thấp trong tỉ lệ quy định về CSTĐ tương ứng danh hiệu thi đua của tập thể (12 - 15%). Phiếu tín nhiệm được lấy trong Hội đồng TĐKT nhà trường.

- SGD tặng giấy khen, UBND tỉnh tặng Bằng khen phải đăng ký đầu năm học.

Lưu ý: Toàn trường có:

+ 02 chỉ tiêu (mỗi bậc 01 chỉ tiêu) được đề nghị UBND huyện tặng giấy khen là viên chức HTTNV có điểm thi đua cao nhất nhưng không phải là CSTĐ và không đăng ký SGD hoặc UBND tỉnh khen thưởng (Không phải đăng ký từ đầu năm)

+ 01 CBQL là CSTĐ.

C - ĐỊNH MỨC KHEN THƯỞNG

I- Tập thể:

1. Lớp xếp loại tốt: 100.000đ đến 150.000đ

Chia làm 3 mức: 150.000 đ - 120.000 đ - 100.000 đ

- Mỗi bậc học không quá 70% lớp XL tốt (không làm tròn)

- Đạt chỉ tiêu VSCĐ bậc Tiểu học: 80% mức 2 và 3.

Với khối 1-2-3 chấm vở chính tả

Với khối 4-5 chấm vở viết và 01 bài viết trực tiếp tại lớp.

2. Các tổ: Tổ đạt tập thể LĐXS: 70.000đ/người LĐT: 50.000đ/người

Lưu ý:

- *Tổ đạt LĐXS phải có:*

+ *GVDG cấp huyện trở lên hoặc CSTĐ, được tặng giấy khen, bằng khen của các cấp hoặc đạt giải trong các cuộc thi khác.*

+ *Có GV bồi dưỡng, huấn luyện HS dự thi cấp huyện đạt giải ba trở lên hoặc giải khuyến khích cấp tỉnh trở lên.*

- *Nếu tổ có thành viên làm ảnh hưởng đến thi đua nhà trường thì không được bình xét thi đua.*

- *Khi xét khen thưởng: BGH đưa về các tổ*

Đ/c Tất - Tổ KHTN

Đ/c Loan - Tổ 2,3; 4,5

Đ/c Thịnh - Tổ 4,5

II- Cá nhân:

1. Chiến sĩ thi đua: Theo Quyết định của UBND huyện.

Trường hợp đăng ký CSTĐ có đủ các điều kiện của CSTĐ, nhưng không đủ 50% phiếu tín nhiệm hoặc bị giới hạn về số lượng CSTĐ theo qui định thì nhà trường vẫn thưởng theo mức thưởng của CSTĐ.

2. Lao động tiên tiến và UBND huyện tặng giấy khen: Theo Quyết định của UBND huyện

3. Sáng kiến kinh nghiệm: Được xếp loại cấp huyện: 200.000đ

4. Giáo viên dạy giỏi:

- **Cấp tỉnh:** Hưởng như CSTĐ

- **Cấp huyện:** 500.000 đ

- **Cấp trường:** 100.000đ (*Là kết quả hội thi GVDG cấp trường, do nhà trường tổ chức chứ không phải là kết quả hội giảng*)

Đạt giải: 01 Giải nhất: 150.000đ; 01 Giải nhì: 120.000đ; 01 Giải ba: 100.000

5. Đề tài khoa học: Áp dụng với giáo viên có đề tài hoặc HDHS có đề tài:

- **Được chọn dự thi cấp tỉnh:** 500.000đ

- **Đạt giải:**

Nhất	Nhì	Ba	Khuyến khích
500.000đ	400.000đ	300.000đ	200.000đ

Tức là GVHD HS dự thi cấp tỉnh đạt giải được thưởng 02 lần

- Được chọn dự thi cấp Quốc gia: 1.000 000đ

6. Thưởng GVCN:

- Lớp xếp loại tốt: Thưởng như lớp chủ nhiệm.

- Lớp đạt thành tích xuất sắc trong giao lưu VSCĐ cấp trường (nếu tổ chức):

Đạt 90% mức 2 và 3: 200.000đ

- Căn cứ để đánh giá VSCĐ:

+ Vở chính tả của HS trong cả năm học.

+ Viết 01 bài chính tả trực tiếp tại lớp.

7. Học sinh giỏi:

*** Học sinh đạt giải Quốc gia:**

Nhất	Nhì	Ba	Khuyến khích
1.000.000đ	800.000đ	600.000đ	500.000đ

*** Học sinh đạt giải cấp tỉnh:**

Nhất	Nhì	Ba	Khuyến khích
500.000đ	300.000đ	200.000đ	150.000đ

GV có HS dự thi HSG cấp tỉnh: 150.000đ (Nếu HS đạt giải cấp tỉnh thì thưởng bằng HS – 02 lần)

*** Học sinh giỏi cấp huyện:** Vì PGD không xếp thứ tự HSG môn và toàn trường nên không thưởng theo thứ tự mà thưởng theo giải của học sinh.

Nhất	Nhì	Ba	Khuyến khích
200.000đ	150.000đ	120.000đ	100.000đ

- HS đạt nhiều giải cùng loại, cùng môn thi thì thưởng cấp cao nhất (1 lần)

- GV dạy BD HSG được thưởng khi học sinh đạt giải. Theo mức thưởng trên nhân hệ số 2.

- Thưởng CBQL bậc học bằng 50% tổng số tiền thưởng cho GV có HS đạt giải cấp huyện và tỉnh.

*** Học sinh giỏi cấp trường:**

Nhất	Nhì	Ba
70.000đ	50.000đ	40.000đ

8. Kết quả thi vào THPT: Căn cứ vào tổng hợp của PGD, thưởng cho GV trực tiếp dạy ôn thi và GVCN lớp 9:

- Đảm bảo mặt bằng của huyện: 500.000đ/môn/người
- Vượt trên mặt bằng huyện thưởng: 100.000đ/1%/người

Mặt bằng huyện tính trên thực tế tổng hợp của PGD sau khi có kết quả, không tính theo tỷ lệ học sinh lớp 9 toàn huyện (vì có học sinh dự thi huyện ngoài)

9, Các cuộc thi trên mạng: TNTV, Đấu trường Toán học, IOE...

- Với học sinh:

Cấp huyện: Nhất: 03 quyển vở; Nhì: 02 quyển vở; Ba: 01 quyển vở

Cấp tỉnh: Nhất: 100.000đ Nhì: 80.000đ Ba: 70.000đ KK: 60.000đ

Quốc gia: Nhất: 150.000đ Nhì: 120.000đ Ba: 100.000đ KK: 80.000đ

- Với giáo viên: Thưởng theo HS đạt giải cao nhất cho mỗi ND thi với hệ số 1,5.

10, Học sinh đạt danh hiệu HSG, HSTT: Thưởng giấy khen và vở viết với giá trị tương đương:

- HSG: 10.000đ -> 15.000đ (1GK và 3 vở)

- Học sinh tiên tiến: 7.000đ -> 10.000đ (1GK và 2 vở)

- Học sinh tích cực tham gia các công tác đội như: Lớp trưởng, cờ đỏ, văn nghệ...

(2 vở) theo đề xuất của Đội TN và phụ trách VN của mỗi bậc học/

11, Bóng đá Tiểu học:

- Thưởng mỗi HS nếu đội bóng:

Nhất huyện: 80.000đ

Nhất tỉnh: 100.000đ

- GV huấn luyện:

Giải huyện: Nhất: 200.000đ;

Nhì: 150.000đ;

Ba: 120.000đ

Giải tỉnh: Thưởng như học sinh vì có là đội tuyển của huyện và huyện thưởng.

- Bồi dưỡng huấn luyện đội tuyển: 70.000đ/buổi luyện tập (Không quá 10 buổi)

12, Trường hợp khác:

- Giáo viên tham gia các hội thi của huyện, tỉnh được khen thưởng như thế nào thì trường cũng thưởng như vậy.

- Học sinh tham gia TDTT... đạt giải cá nhân, đồng đội. Giáo viên được thưởng như HS.

D - KỶ LUẬT

1) Vi phạm đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước và các quy định ở địa phương, vi phạm quy chế chuyên môn, gây mất đoàn kết nội bộ, làm mất thanh danh của giáo viên phạt từ 1/3 -> 1/2 số điểm thi đua của một đợt.

2) Thanh tra xếp loại yếu: Không đạt lao động tiên tiến.

3) Nếu trong một đợt thi đua, giáo viên nghỉ 1/3 thời gian thì không bình thi đua đợt đó.

4) Nếu không hoàn thành nhiệm vụ hai năm liên tục thì không xét tăng lương.

5) Trong năm học có đơn thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp (từ cấp huyện trở lên) đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên làm ảnh hưởng tới uy tín nhà trường, uy tín của ngành thì xếp loại thi đua năm học đó không vượt quá *hoàn thành nhiệm vụ*. Kết quả đó được điều chỉnh khi việc khiếu nại, tố cáo được minh oan.